

(Dự thảo)

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc xây dựng Thông tư
hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức

Kính gửi:

- Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân;
- Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; thực hiện nhiệm vụ được Lãnh đạo Bộ giao Vụ Công chức - Viên chức chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng văn bản hướng dẫn cơ cấu ngạch công chức (tại Thông báo kết luận số 3859/TB-BNV ngày 03/8/2020 về triển khai nhiệm vụ công tác tháng 8/2020 của Bộ Nội vụ), Vụ Công chức – Viên chức đã xây dựng dự thảo Thông tư hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức.

Dự thảo Thông tư đã được gửi xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương và đăng trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ tại Công văn số..... Sau khi tiếp thu các ý kiến đóng góp, dự thảo đã được gửi tới Vụ Pháp chế tại Công văn số...để thẩm định. Tiếp thu ý kiến thẩm định tại Báo cáo số.. của Vụ Pháp chế và ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Bộ, dự thảo Thông tư đã được hoàn thiện, Vụ Công chức - Viên chức xin báo cáo với Lãnh đạo Bộ xem xét, ban hành Thông tư với các nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

Ngày 01/6/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 62/2020/NĐ-CP về vị trí việc làm và biên chế công chức. Theo đó, tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP đã giao: "Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn cụ thể việc xác định cơ cấu ngạch công chức". Do vậy, việc ban hành Thông tư là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG THÔNG TƯ

1. Mục đích

Hướng dẫn cụ thể về việc xác định cơ cấu ngạch công chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên cơ sở vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Quan điểm chỉ đạo

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng, của pháp luật về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức.

- Bảo đảm thống nhất, đồng bộ giữa xác định vị trí việc làm, số lượng ngạch và cơ cấu ngạch công chức, góp phần thực hiện mục tiêu "Tinh giản biên

chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức" của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả".

III. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO THÔNG TƯ

- Thực hiện phân công của Lãnh đạo Bộ; căn cứ quy định của Nghị định số 62/2020/NĐ-CP, Vụ Công chức – Viên chức đã chủ trì xây dựng dự thảo Thông tư hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức.

- Ngày... Vụ Công chức – Viên chức có Công văn số.. về việc lấy ý kiến các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ. Đồng thời, đã tham mưu Lãnh đạo Bộ có Công văn số.. để lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương đối với dự thảo Thông tư và đăng tải toàn văn trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ để lấy ý kiến nhân dân theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tính đến ngày..., Vụ Công chức – Viên chức đã nhận được ...ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương và ý kiến tham gia của... đơn vị thuộc Bộ Nội vụ (có bảng tổng hợp, tiếp thu ý kiến kèm theo).

- Ngày..., Vụ Công chức – Viên chức có Công văn số.... gửi Vụ Pháp chế đề nghị thẩm định đối với dự thảo Thông tư. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế tại Báo cáo số..., Vụ Công chức – Viên chức đã hoàn thiện dự thảo, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, ký ban hành Thông tư.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Về bố cục

Dự thảo Thông tư gồm 09 điều, trong đó:

- Điều 1, quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;
- Điều 2, quy định về nguyên tắc xác định cơ cấu ngạch công chức;
- Điều 3, Điều 4 và Điều 5 hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức trên cơ sở vị trí việc làm theo quy định của Nghị định số 62/2020/NĐ-CP;
- Điều 6 và Điều 7 hướng dẫn việc xây dựng đề nghị về cơ cấu ngạch công chức và việc quyết định cơ cấu ngạch công chức của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;
- Điều 8, quy định chuyển tiếp trong trường hợp phát sinh nội dung chưa phù hợp với quy định tại Thông tư.
- Điều 9, quy định về hiệu lực thi hành của Thông tư.

2. Về nội dung

a) Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

Căn cứ quy định tại Điều 2, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP, tại Điều 1 dự thảo Thông tư quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của

Thông tư: các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là bộ, ngành, địa phương).

b) Về nguyên tắc xác định cơ cấu ngạch công chức (Điều 2 dự thảo):

- Vị trí việc làm được xác định tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng công chức. Đồng thời, theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP, vị trí việc làm là căn cứ để xác định số lượng ngạch, cơ cấu ngạch công chức. Trong khi đó, để có cơ sở quyết định và quản lý về số lượng ngạch, cơ cấu ngạch công chức của các Bộ, ngành, địa phương, Bộ trưởng Bộ Nội vụ phải có đầy đủ thông tin về vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng công chức trên cơ sở tổng hợp của Bộ, ngành, địa phương. Do vậy, việc xác định số lượng ngạch, cơ cấu ngạch công chức phải được thực hiện đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng công chức mới bảo đảm tính chính xác, phù hợp với thực tiễn quản lý, sử dụng công chức.

- Để bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa xác định vị trí việc làm, số lượng ngạch và cơ cấu ngạch công chức, dự thảo Thông tư quy định 03 nguyên tắc xác định cơ cấu ngạch công chức phải phù hợp với quy định về: (1) tiêu chuẩn ngạch công chức; (2) quy định về ngạch công chức hành chính cao nhất được áp dụng trong từng cấp hành chính hoặc từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; (3) Danh mục vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

c) Căn cứ xác định cơ cấu ngạch công chức:

Tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP quy định căn cứ xác định vị trí việc làm gồm:

"a) Vị trí việc làm;

b) Mức độ phức tạp của công việc đối với từng vị trí việc làm;

c) Tiêu chuẩn ngạch công chức tương ứng với vị trí việc làm".

Trong đó, các nội dung về xác định vị trí việc làm như: nội dung, căn cứ xác định vị trí việc làm; thẩm quyền phê duyệt vị trí việc làm đã được quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP. Để cụ thể hơn nội dung tại điểm b, c khoản 3 Điều 4 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP, tạo cơ sở cho việc xác định cơ cấu ngạch công chức, tại Điều 3, 4 dự thảo Thông tư đã hướng dẫn như sau:

- Điều 4. Xác định mức độ phức tạp của công việc theo vị trí việc làm

Việc xác định mức độ phức tạp của công việc theo vị trí việc làm để làm căn cứ xác định cơ cấu ngạch công chức bao gồm:

1. Đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Số lượng, khối lượng công việc của từng ngạch công chức cần thực hiện.

Nghị định số 62/2020/NĐ-CP đã quy định các căn cứ để xác định vị trí việc làm gồm: (1) Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức; (2) Mức độ phức tạp, tính chất, đặc điểm, quy mô hoạt động; phạm vi, đối

tương phục vụ; quy trình quản lý chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Từ việc xác định vị trí việc làm và trên cơ sở số lượng, khối lượng công việc của từng ngạch công chức cần thực hiện sẽ xác định mức độ phức tạp của công việc theo vị trí việc làm, từ đó xác định số lượng vị trí việc làm của ngạch công chức tương ứng.

- Điều 5. Xác định ngạch công chức tương ứng với vị trí việc làm

Cơ sở xác định ngạch công chức tương ứng với vị trí việc làm theo quy định của pháp luật bao gồm:

1. Các văn bản quy phạm pháp luật quy định về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức hành chính do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành.

2. Chức vụ lãnh đạo, quản lý gắn với yêu cầu vị trí việc làm.

3. Hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành được giao quản lý từ trung ương đến địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP.

4. Hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Những nội dung nêu trên được quy định dựa trên các căn cứ:

+ Khoản 2 Điều 14 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ quy định trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ "Quy định tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ các ngạch công chức... thuộc lĩnh vực được giao quản lý".

+ Khoản 9 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức: Công chức đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện... được xét nâng ngạch công chức trong các trường hợp sau đây: Được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý gắn với yêu cầu của vị trí việc làm.

+ Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP: Trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, người đứng đầu tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập: Hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành được giao quản lý từ trung ương đến địa phương.

+ Khoản 3 Điều 17 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP: Trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: Hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành được giao quản lý từ trung ương đến địa phương, vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo đề xuất của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

Căn cứ số lượng vị trí việc làm được xác định theo Phụ lục số IIIA, Phụ lục số IIIB ban hành kèm theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và quy định tại Điều 5, cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng công chức xây dựng Danh mục vị trí việc làm tương ứng theo mẫu Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

d) Việc xây dựng Đề nghị về cơ cấu ngạch công chức (Điều 6):

Điều 6 dự thảo quy định theo hướng trên cơ sở Danh mục vị trí việc làm đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng công chức xây dựng, người đứng đầu Bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm tổng hợp, xác định số lượng ngạch công chức và đề nghị về cơ cấu ngạch công chức gửi Bộ trưởng Bộ Nội vụ xem xét, quyết định.

Quy định như dự thảo dựa trên các cơ sở:

- Tại khoản 10 Điều 17 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP quy định trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: "Quyết định và quản lý về số lượng ngạch và cơ cấu ngạch công chức theo đề nghị của các bộ, ngành và địa phương".

- Tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP quy định người đứng đầu Bộ, ngành, địa phương có thẩm quyền phê duyệt vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý; Điều 8 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP quy định hồ sơ trình đề án vị trí việc bao gồm các nội dung cần thiết của vị trí việc làm. Từ vị trí việc làm đã được phê duyệt; căn cứ quy định tại Điều 3, 4 Thông tư này, người đứng đầu Bộ, ngành, địa phương sẽ có cơ sở để xem xét, đề nghị số lượng ngạch, cơ cấu ngạch công chức tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý. Từ đề nghị của các Bộ, ngành, địa phương và vị trí việc làm đã được phê duyệt; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và quy định của pháp luật về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức hành chính, Bộ trưởng Bộ Nội vụ sẽ có cơ sở, căn cứ để xem xét, quyết định về số lượng, cơ cấu ngạch công chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng công chức của các Bộ, ngành, địa phương.

Quy định như dự thảo sẽ bảo đảm tính liên tục, cải cách thủ tục do việc sử dụng được kết quả xác định vị trí việc làm của Bộ, ngành, địa phương.

đ) Việc quyết định cơ cấu ngạch công chức:

Dự thảo Thông tư quy định trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị kèm theo vị trí việc làm đã được phê duyệt, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định về số lượng ngạch, cơ cấu ngạch công chức. Quy định thời hạn 60 ngày làm việc là dự kiến theo yêu cầu thực tiễn sau khi triển khai thực hiện Thông tư. Với các đối tượng quy định tại Điều 1 dự thảo, nếu gửi về Bộ Nội vụ trong cùng khoảng thời gian sẽ tạo áp lực lớn cho Bộ Nội vụ trong việc xem xét, giải quyết. Do đó, cần có khoảng thời gian thích hợp để giải quyết.

V. TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THAM GIA CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của một số Bộ, ngành, địa phương và đơn vị thuộc Bộ Nội vụ, Vụ Công chức – Viên chức đã xây dựng Bảng tổng hợp ý kiến tham gia (xin gửi kèm theo). Đối với một số nội dung chính, Vụ Công chức – Viên chức xin báo cáo như sau:

1. Nội dung tiếp thu**2. Nội dung giải trình**

Vụ Công chức – Viên chức sẽ bổ sung sau khi có ý kiến tham gia

VI. GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA VỤ PHÁP CHẾ

Vụ Công chức – Viên chức sẽ bổ sung sau khi có ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế.

Vụ Công chức – Viên chức xin báo cáo và kính trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định ban hành Thông tư./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Thông tư; (2) Bảng tổng hợp ý kiến tham gia của Bộ, ngành, địa phương; (3) Ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế).

VỤ TRƯỞNG

Trương Hải Long